TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:110/2019/QĐST–HNGĐ	*A, ngày 15 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 120/2019/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: ***Anh Nguyễn Văn T – Sinh năm: 1991***
Trú tại: Xóm 6, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: ***Chị Trần Thị H – Sinh năm: 1991***
Trú tại: Thôn 6, xã V, huyện A, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị H.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị H thoả thuận ly hôn.

2/ Về con chung: Giao con chung Nguyễn Đức H – Sinh ngày 08/8/2013 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn T.

(Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở).

3/ Về tài sản chung và nợ: Không có tài sản chung và không nợ ai, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của BLTTDS. Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu cả 150.000 án phí ly hôn (Đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0001900 ngày 05/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An). Hoàn trả cho anh Nguyễn Văn T 150.000 đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- UBND xã V, huyện A;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lệ Hằng